

Bản án số 68/2020/HSST
Ngày 25/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Hồng Thái và bà Phạm Thị Hồng Thu.

Thư ký phiên tòa: ông Đỗ Văn Quyền – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 26/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST - HS ngày 11/12/2020 đối với các bị cáo:

1/ **Đỗ Văn L**, sinh năm 1982, nơi cư trú: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Đỗ Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị M; vợ: Đoàn Thị L (đã ly hôn) và 02 con (con lớn SN 2009, con nhỏ, SN 2015); tiền sự: không; tiền án: Bản án số 11/2012/HSST ngày 15/02/2012, Đỗ Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 20/8/2012; Bản án số 40/2017/HSST ngày 11/8/2017, Đỗ Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 18/02/2019. Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên theo bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 27/10/2020 và Quyết định thi hành án hình phạt tù số 106/2020/QĐ-CA ngày 03/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động. Có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1974, nơi cư trú: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Đỗ Thị M; vợ: Trần Thị H (đã ly hôn) và 02 con (con lớn SN 1996, con nhỏ, SN 2002). Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 74/2012/HSST ngày 14/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn Q 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Anh Lê Quốc P, sinh năm 1993; trú tại: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ Anh Vũ Hoài S, sinh năm 1980; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; trú tại: xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1984; trú tại: thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ Anh Vũ Văn H, sinh năm 1999; trú tại: thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 (có mặt).

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1983 (có mặt).

Đều trú tại: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1970. Trú tại: thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ Ông Phạm Công T, sinh năm 1959. Trú tại: thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi thứ nhất: Do quen biết nhau từ trước và cùng là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 12/6/2020, Nguyễn Văn Q đi bộ từ nhà đến nhà Đỗ Văn L, rủ L đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng, L đồng ý. Sau đó, Q và L đi bộ đến khu vực chân đê thuộc Đội 3, thôn Nho Lâm, xã Mai Động thì thấy có 01 chiếc ô tô loại xe tải cầu nhẵn hiệu Hyundai của anh Lê Quốc P đang dừng đỗ tại chân đê, quan sát không thấy người quản lý trông giữ nên L và Q tiến lại gần chiếc ô tô thì phát hiện dưới gầm xe bên phải của chiếc ô tô có gắn 02 bình ắc quy, loại bình nhãn hiệu GS, bình ắc quy ướt, loại có dòng điện là 100AH (100 ampe). L dùng đèn pin đã mang theo từ trước soi cho Q dùng kim tháo 02 bình ắc quy của xe ô tô. Sau khi tháo, L và Q mỗi người vác 01 bình ắc quy về cất giấu tại vườn chuối gần nhà của Q rồi cả hai đi về nhà ngủ. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, L đi bộ sang nhà Q, Q điều khiển xe mô tô biển số 89F8-8100 (xe mượn của anh Trần Văn T) chở L đến lấy 02 bình ắc quy mà trước đó đã trộm cắp được. L điều khiển chở 02 bình ắc quy và Q đi được khoảng 500 mét thì Q bảo L dừng xe để Q quay về nhà lấy xe máy đi cùng, Q đi bộ về nhà rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 99L3-5347 mà trước đó Q đã mượn được của anh Nguyễn Văn C (là anh trai của Q) đi cùng với L đến thôn Lê Lợi, xã Nhuế Dương, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Tại

đây, L và Q đã bán 02 bình ắc quy trên cho chị Đỗ Thị N là chủ cơ sở thu mua phế liệu với giá 500.000 đồng. Chị N không biết hai bình ắc quy là tài sản do trộm cắp. Q cầm tiền và đưa cho L 400.000 đồng để L đi mua ma túy về cùng sử dụng. L cầm 400.000 đồng và điều khiển xe mô tô lên thị trấn Khoái Châu mua ma túy (Heroine) của một người đàn ông lạ mặt hết số tiền trên, L cùng Q sử dụng số ma túy mua được tại khu vực bờ đê xã Phú Thịnh, huyện Kim Động rồi cả hai đi về nhà, số tiền 100.000 đồng còn lại Q tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/HĐĐG-KL ngày 23/07/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: 02 bình ắc quy, loại bình nhãn hiệu GS, bình ắc quy ướt, loại có dòng điện là 100AH (100 ampe) tại thời điểm xảy ra vụ việc có tổng trị giá 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L khai nhận ngoài lần trộm cắp ngày 12/6/2020, Q và L còn cùng nhau thực hiện vụ trộm cắp tài sản tại thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, cụ thể:

Hành vi thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 14/7/2020, Q rủ L đi trộm cắp tài sản, L đồng ý, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 99L3-5347 chở L đi theo đường đê xuống địa phận xã Hùng An, huyện Kim Động xem có ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến thôn Lai Hạ, xã Hùng An thì phát hiện ở khu đất trống cạnh công trình đang xây dựng có 01 động cơ điện một pha (hay còn gọi là: mô tơ điện) nhãn hiệu “Mạnh Quân” của anh Vũ Hoài S đang để ở đó, quan sát không có người quản lý, L và Q dừng xe ở ven đường rồi đi vào vị trí động cơ điện một pha, L dùng kim đã chuẩn bị từ trước cắt dây tời và tháo mô tơ, L cùng Q bê chiếc động cơ điện một pha ra đặt lên xe rồi Q điều khiển xe máy chở L đi giấu tại chân đê gần với điểm gác đê xã Đức Hợp, huyện Kim Động, sau đó, cả hai đi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 15/7/2020, Q điều khiển xe mô tô đến vị trí cất giấu chiếc động cơ điện một pha đã trộm cắp được trước đó, Q mang động cơ điện một pha đặt lên xe và đi đón L đang đứng đợi sẵn ở đường đê xã Mai Động rồi cùng với L mang động cơ điện một pha đến thôn Lê Lợi, xã Nhuế Dương, huyện Khoái Châu bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Tại đây, L và Q đã bán chiếc mô tơ trên cho anh Vũ Văn H là chủ cơ sở sửa chữa và mua bán động cơ điện. Quá trình mua bán, Q có nói với anh H chiếc động cơ điện một pha là của công trình thanh lý nên anh H đã trả cho Q giá 500.000 đồng. Q cầm số tiền 500.000 đồng và đưa lại cho L 400.000 đồng để L đi ma túy về sử dụng. L cầm 400.000 đồng và điều khiển xe mô tô lên thị trấn Khoái Châu mua ma túy (heroine) của một người đàn ông lạ mặt hết số tiền trên, rồi cả hai đi về khu vực bờ đê xã Phú Thịnh, huyện Kim Động cùng sử dụng hết số ma túy vừa mua được, số tiền 100.000 đồng còn lại Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/HĐĐG-KL ngày 04/08/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: 01 động cơ điện một pha, nhãn hiệu “Mạnh Quân”, công suất 2,2kW, AMPS; 12,4^a, model: YL90-4 tại thời điểm xảy ra vụ việc có tổng trị giá 800.000 đồng.

Hành vi thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 30/05/2020, Đỗ Văn L chuẩn bị 01 dao (loại dao thái rau) rồi điều khiển xe mô tô BKS 30L9 - 4627 đi từ nhà mình

xuống địa phận xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên để xem có ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi L đi đến cánh đồng chuối xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên thì giấu chiếc xe máy của mình vào trong ruộng chuối rồi cầm dao đến ruộng nhà chị Nguyễn Thị T, thấy chuối đã có quả già (đến thời kỳ thu hoạch), L dùng dao mang theo chặt 04 buồng chuối hạ xuống đất. L vác 02 buồng chuối ra đặt lên xe máy của mình, 02 buồng chuối còn lại thì cất giấu vào gốc chuối gần đó và sẽ quay lại mang đi bán tiếp. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở 02 buồng chuối đi được khoảng 30 mét thì bị anh Nguyễn Đức B chặn xe lại, L đã tự nhận 02 buồng chuối mà L đang chở trên xe là chuối do L vừa trộm cắp. Sau đó L bị Công an xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên đưa về trụ sở để làm việc. Tại Công an xã Phú Cường, Lý đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hưng Yên kết luận: 04 buồng chuối tổng số 24 nải chuối có trọng lượng 76,5kg (loại chuối tây) đến thời kỳ thu hoạch tại thời điểm xảy ra vụ việc có giá trị là 612.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản (động cơ điện một pha) của Nguyễn Văn Q vào ngày 14/7/2020 tại thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, do tài sản bị trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng, Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của Q không cấu thành tội trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 173 BLHS. Do vậy, Công an huyện Kim Động đã tiến hành xử phạt hành chính đối với hành vi trên của Q.

Đối với Nguyễn Thị N và Vũ Văn H, là người đã mua 02 bình ắc quy ngày 12/6/2020 và 01 động cơ điện một pha ngày 15/7/2020 do Q và L trộm cắp mà có, do chị N và anh H đều không biết nguồn gốc của những tài sản trên do tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn C và Trần Văn T, là người đã cho Q mượn xe mô tô biển số 89F8-8100 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 99L3-5347 sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản đều không biết việc Q mượn xe để thực hiện tội phạm nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với những người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho L tại thị trấn Khoái Châu vào các ngày 12/6/2020 và ngày 15/7/2020, do L không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh để xử lý.

Đối với hành vi đi mua ma túy về sử dụng của L và Q vào các ngày 12/6/2020 và ngày 15/7/2020 tại bờ đê xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, do Q và L đã sử dụng hết số ma túy trên nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với L và Q. Do đó, Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 12/6/2020 và ngày 15/7/2020.

*** Vật chứng liên quan trong vụ án:**

- Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS mà L và Q trộm cắp ngày 12/6/2020 của anh Lê Quốc P đã được bán cho chị Nguyễn Thị N, sau đó chị N đã bán cùng phế liệu khác, không rõ là bán cho ai nên không thu giữ được.

- Đối với 01 động cơ điện một pha, nhãn hiệu “Mạnh Quân” mà L và Q trộm cắp ngày 14/7/2020 của anh Vũ Hoài S, đã thu giữ được tại cửa hàng của anh Vũ Văn H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Hoài S.

- Đối với 01 chiếc kim điện mà Q sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 12/6/2020 tại thôn Nho Lâm, xã Mai Động, huyện Kim Động, do Q đã làm rơi và không xác định được địa điểm làm rơi nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh thu giữ được.

- Đối với 04 buồng chuối xanh (loại chuối tây) Công an xã Phú Cường đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị T.

- Vật chứng đang bị thu giữ gồm: 01 kim điện đã cũ, hai gọng kim bọc nhựa màu đỏ; 01 đèn pin xanh- trắng; 01 con dao dạng thái rau có chiều dài 34cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 5,5cm, một cạnh sắc (dao đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu LONGCIN màu nâu, biển số 30L9-4627.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

-Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện bồi thường số tiền 500.000 đồng cho anh Vũ Văn H và anh H đã nhận tiền nên không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

- Anh Lê Quốc P đã tự khắc phục thay thế 02 ắc quy do Q và L trộm cắp nên không yêu cầu Q và L phải đền bù khắc phục về dân sự.

- Anh Vũ Hoài S đã nhận lại chiếc động cơ điện một pha nên không có yêu cầu gì về dân sự đối với Q và L.

- Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại 04 buồng chuối, không đề nghị gì về dân sự đối với L.

Cáo trạng số 70/CT-VKSKĐ ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Đỗ Văn L và Nguyễn Văn Q về tội Trộm cắp tài sản, trong đó bị cáo Đỗ Văn L bị truy tố theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn Q bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đỗ Văn L và Nguyễn Văn Q về tội Trộm cắp tài sản.

Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn L.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động. Bị cáo phải chấp hành 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian đã chấp hành của bản án trước được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chung.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giam 18/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu cho hủy 01 kim điện đã cũ, hai gọng kim bọc nhựa màu đỏ; 01 đèn pin xanh- trắng; 01 con dao dạng thái rau có chiều dài 34cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 5,5cm, một cạnh sắc (dao đã qua sử dụng);

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu LONGCIN màu nâu, biển số 30L9-4627.

+ Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Đỗ Văn L và 300.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn Quân do các bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Lời khai của

những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản ảnh nhận dạng các tài sản trộm cắp, sơ đồ hiện trường, các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 30/5/2020, tại cánh đồng chuối, xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Văn L đã trộm cắp 04 buồng chuối tổng số 24 nải có trọng lượng 76,5kg của chị Nguyễn Thị T, trị giá tài sản là 612.000 đồng; ngày 12/6/2020, tại thôn Nho Lâm, xã Mai Động, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L đã trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS của anh Lê Quốc P, trị giá tài sản là 2.500.000 đồng; ngày 14/7/2020, tại thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Văn L đã cùng Nguyễn Văn Q trộm cắp 01 động cơ điện một pha, nhãn hiệu “Mạnh Quân” của anh Vũ Hoài S, trị giá tài sản là 800.000 đồng.

Bị cáo Đỗ Văn L đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản (ngày 30/5/2020 trộm cắp 04 buồng chuối trị giá 612.000 đồng và ngày 14/7/2020 trộm cắp 01 động cơ điện một pha trị giá là 800.000 đồng) đều có giá trị dưới 2.000.000 đồng. Nhưng trước đó ngày 15/02/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó hai hành vi Trộm cắp tài sản trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Ngoài ra, ngày 12/6/2020 bị cáo cùng Nguyễn Văn Q thực hiện 01 hành vi trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS của anh Lê Quốc P trị giá là 2.500.000 đồng. Các hành vi Trộm cắp tài sản của bị cáo đều thỏa mãn yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 11/8/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bản án này đã xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 18/02/2019, chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đỗ Văn L về tội Trộm cắp tài sản và áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn Q cùng Đỗ Văn L trộm 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS của anh Lê Quốc P ngày 12/6/2020, trị giá tài sản là 2.500.000 đồng. Giá trị tài sản bị cáo Q thực hiện trên 2.000.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Đối với hành vi trộm cắp tài sản (động cơ điện một pha) của Nguyễn Văn Q vào ngày 14/7/2020 tại thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, do tài sản Q trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng, Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của Q không cấu thành tội trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Công an huyện Kim Động đã tiến hành xử phạt hành chính đối với hành vi trên của Q là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị N và Vũ Văn H, là người đã mua 02 bình ắc quy ngày 12/6/2020 và 01 động cơ điện một pha ngày 15/7/2020 do Q và L trộm cắp mà có, do chị N và anh H đều không biết nguồn gốc của nhưng tài sản trên là tài sản trộm cắp nên không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn C và Trần Văn T, là người đã cho Q mượn xe mô tô biển số 89F8-8100 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 99L3-5347 sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản đều không biết việc Q mượn xe để thực hiện tội phạm nên không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho L tại thị trấn Khoái Châu vào các ngày 12/6/2020 và ngày 15/7/2020, do L không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh.

Đối với hành vi đi mua ma túy về sử dụng của L và Q vào các ngày 12/6/2020 và ngày 15/7/2020 tại bờ đê xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, do Q và L đã sử dụng hết số ma túy trên nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với L và Q. Do đó, Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L là đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do nghiện chất ma túy và muốn để phục vụ cho việc sử dụng ma túy theo sở thích cá nhân mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự trị an và gây ra tâm lý hoang mang, bất an cho nhân dân địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng tăng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng đó là Phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bố bị cáo Q được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L đều là người nghiện ma túy, nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Văn Q năm 2012 đều đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Đỗ Văn L năm 2012 đã bị kết

án về tội Trộm cắp tài sản và năm 2017 đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động cơ, mục đích phạm tội và nhân thân của các bị cáo xét thấy: các bị cáo Nguyễn Văn Q và Đỗ Văn L (đều đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Đỗ Văn L đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng các bị cáo, không lấy đó làm bài học để thức tỉnh mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và đi vào con đường phạm tội, chứng tỏ các bị cáo chưa có ý thức tuân theo pháp luật. Trong vụ án này, ngày 12/6/2020 các bị cáo Đỗ Văn L và Nguyễn Văn Q cùng thực hiện tội phạm, bị cáo Nguyễn Văn Q là người khởi xướng, Đỗ Văn L phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo Đỗ Văn L còn thực hiện hai hành vi phạm tội vào ngày 30/5/2020 và ngày 14/7/2020. Do vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

Bị cáo Đỗ Văn L bị xét xử về tội đã phạm trước khi bị cáo chấp hành Bản án số 55/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên nên sau khi quyết định hình phạt đối với tội đang xét xử Tòa án sẽ tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, quyết định hình phạt chung theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 động cơ điện một pha, nhãn hiệu “Mạnh Quân” đã trả lại cho anh Vũ Hoài S. Anh S đã nhận lại không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

- 04 buồng chuối xanh (loại chuối tây) đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T. Chị T đã nhận lại không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

- 01 kìm điện đã cũ, hai gọng kìm bọc nhựa màu đỏ; 01 đèn pin xanh-trắng; 01 con dao dạng thái rau có chiều dài 34cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 5,5cm, một cạnh sắc (dao đã qua sử dụng) là các công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu LONGCIN màu nâu, biển số 30L9-4627 thu giữ của bị cáo Đỗ Văn L, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS, các bị cáo L và Q trộm cắp ngày 12/6/2020 của anh Lê Quốc P và bán cho chị Nguyễn Thị N được 500.000 đồng. Các bị cáo đã sử dụng 400.000 đồng để mua ma túy sử dụng chung và 100.000 đồng bị cáo Q

tiêu xài cá nhân hết. Anh P không yêu cầu bị cáo phải chịu trách nhiệm về dân sự. Số tiền 500.000 đồng trên các bị cáo L và Q có được là do phạm tội mà có do vậy sẽ truy thu đối với bị cáo Lý số tiền 200.000 đồng và bị cáo Q số tiền 300.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện bồi thường số tiền 500.000 đồng cho anh Vũ Văn H và anh H đã nhận tiền. Anh Vũ Hoài S đã nhận lại chiếc động cơ điện một pha. Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại 04 buồng chuối xanh (loại chuối tây). Các anh H, P, S và chị T đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Q và L nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn L.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Tuyên bố: các bị cáo Đỗ Văn L và Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Văn L 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 55/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án số 55/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giam 18/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho hủy: Đối với 01 kim điện đã cũ, hai gọng kim bọc nhựa màu đỏ; 01 đèn pin xanh- trắng; 01 con dao dạng thái rau có chiều dài 34cm, phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 5,5cm, một cạnh sắc (dao đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước của bị cáo Đỗ Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu LONGCIN màu sơn nâu, biển số 30L9-4627.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2020 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

- Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Đỗ Văn L và 300.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do các bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Văn L và Nguyễn Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV - Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Oanh